

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2025/HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Anh Minh

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trương Ngọc Kiển - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và Tên: Trần Minh S, sinh ngày 02/11/1993 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng A và bà Trần Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 31/03/2025 chuyển tạm giam ngày 30/4/2025. (có mặt)

- Bị hại: Ông Trần Văn L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp 2, Xã Hồ Thị Kỷ, huyện T, tỉnh C (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Minh Q, sinh năm 1983; địa chỉ: Khóm 1, phường Tân Xuyên, thành phố C, tỉnh C. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19 tháng 8 năm 2024, Trần Minh S có hành vi mượn xe mô tô biển kiểm soát 69D1-252.49 của Trần Văn L tại quán Karaoke Weekend, thuộc Khóm 4,

Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau để sử dụng sau đó nảy sinh ý định mang đi cầm cố số tiền 15.000.000 đồng với mục đích trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 28/10/2024 xác định: 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda, màu tím đen, loại Wave ZX, số máy HC09E5069341, số khung RLHHC09085Y036671, biển số 69D1-252.49; đã qua sử dụng; tại thời điểm định giá ngày 19/8/2024, trị giá 7.000.000 đồng.

Từ tình tiết trên, Cáo trạng số: 103/CT-VKS ngày 06/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Trần Minh S về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Ngày 23/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau đã trả xe mô tô hiệu Wave ZX, màu tím, biển kiểm soát 69D1-252.49 cho Trần Văn L quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo Trần Minh S chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình và làm người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh S thừa nhận hành vi: Vào ngày 19/8/2024 đến quán Karaoke Weekend, thuộc Khóm 4, Phường 5, thành phố Cà Mau tìm Trần Văn L (L đang làm việc tại quán) để mượn xe mô tô hiệu Wave ZX, biển kiểm soát 69D1- 252.49. S nói với L mượn xe để đi công việc ở Cái Nước, do bạn bè quen biết và tin tưởng nên L đồng ý cho S mượn xe để sử dụng. Sau khi nhận được xe, S điều khiển xe đi tìm người để mượn tiền trả nợ nhưng không có nên nảy sinh ý định cầm xe của L lấy tiền trả nợ.

Ngày 20/8/2024, S nhờ bạn tên Cao Văn Trương chỉ địa điểm cầm xe. Trương giới thiệu cho S đến dịch vụ cầm đồ “Anh Khoa” do ông Mai Hoàng Anh, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 6B, đường Lê Hồng Phong, Xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau làm chủ. Khi đến cầm, S nói xe mô tô biển kiểm soát 69D1-252.49 xe của S nhưng chưa sang tên nên cầm xe cho ông Hoàng Anh với số tiền 15.000.000 đồng, ông Hoàng Anh đồng ý. S nhận tiền mang đi trả nợ cho người tên Khanh (không rõ thông tin) và tiêu xài cá nhân hết.

Sau nhiều lần L liên lạc với S để lấy lại xe nhưng S cố tình né tránh. Ngày 28/8/2024 L đến Công an Phường 5, thành phố Cà Mau tố giác bị S chiếm đoạt xe mô tô hiệu Wave ZX, biển kiểm soát 69D1-252.49. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Từ đó, hành vi hành vi gian dối của bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 69D1-252.49 của anh L đi cầm cố lấy số tiền 15.000.000 đồng và theo kết luận định giá tài sản giá trị 7.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật Hình sự, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả; ”

Từ đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Minh S về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, là vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực hành vi và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là không muốn lao động mà vẫn muốn được hưởng thụ thành quả lao động của người khác; động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo là muốn chiếm đoạt xe của người khác để cầm cố lấy tiền trả nợ. Hành vi vi phạm của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhất thời phạm tội, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh L; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi gia đình bị cáo cho biết bị cáo bị truy nã bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, từ đó đủ điều kiện áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự về quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật Việt Nam được áp dụng đối với những người vi phạm biết ăn năn hối cải.

Từ các tình tiết trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với Cao Văn T không có bàn tính với bị cáo S, không biết xe mô tô biển kiểm soát 69D1-252.49 do S phạm tội mà có nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[6] Đối với Mai Hoàng A không biết xe mô tô biển kiểm soát 69D1-252.49 do bị cáo S mang đến cầm không phải tài sản do bị cáo sở hữu, bị cáo S đưa ra thông tin gian dối để cầm cố tài sản nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[7] Về trA nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường xong nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh S phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Minh S 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2025.

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Minh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT Tòa án Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Giang Nam

